TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **63**/2018/HS-ST
Ngày 11/10/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ Tọa phiên tòa: Ông **Mai Tấn Đẩu**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Nhâm Đức Hùng**

2/ Ông **Nguyễn Thành Thái**

- *Thư ký ghi biên bản phiên toà:* Bà **Trần Thị Huyền Trang** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:* Bà **Trần Thị Tuyết Minh** - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 10 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 51/2018/HSST ngày 15 tháng 8 năm 2018, về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/QĐXXST–HS ngày 27 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Văn T; sinh năm 1979; HKTT: Thôn HT, xã CH, huyện CX, tỉnh HT; Chỗ ở hiện nay: LTK, khu phố TN, phường DA, thị xã DA, tỉnh BD; Trình độ văn hóa:12/12; Nghề nghiệp: Tài xế; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Trần Hậu T (chết) và bà Lê Thị T; sinh năm 1949; Vợ tên Đinh Thị M, sinh năm 1981; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/4/2018 cho đến ngày 26/6/2018 bị cáo được cho bảo lãnh tại ngoại. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người bị hại:

1/ Ông **Nguyễn Văn H1**, sinh năm 1955 (đã mất)

Người đại diện hợp pháp cho gia đình người bị hại ông Nguyễn Văn H1: Bà **Phạm Thị L**; sinh năm 1956 (có mặt)

Trú tại: NTT, khu phố 5, P. AB, TP. RG, tỉnh KG.

2/ Anh **Huỳnh Thanh N**, sinh năm 1994 (đã mất)

Người đại diện hợp pháp cho gia đình người bị hại anh Huỳnh Thanh N: Bà **Nguyễn Thị Đ**; sinh năm 1979 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Trú tại: ấp TC, xã PĐ, huyện NT, tỉnh ĐN.

3/ Ông **Võ Văn H**; sinh năm 1967 (vắng mặt)

Trú tại: Tổ 5, ấp 7A, xã AT, huyện CL, tỉnh TV

4/ Anh **Trần Văn Th**; sinh năm 1987 (vắng mặt)

Trú tại: ấp TO, xã TA, huyện CL, tỉnh TV.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty Trách nhiệm hữu hạn HQ.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Dương Đức D**, sinh năm 1957 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

HKTT: 146C Lầu 4, HB, phường 12, Quận 5, TP. HCM.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 15 phút, ngày 28/4/2018 Trần Văn T điều khiển xe ôtô đầu kéo mang biển kiểm soát 51D-047.97 đi từ hướng TC về khu Công nghiệp TL. Khi đi đến đoạn Km 104+500 đường Võ Văn Kiệt thuộc ấp HP, xã TL, huyện CT, tỉnh KG thì T điều khiển xe do tránh 01 chiếc xe Taxi phía trước cùng chiều (không xác định được nhân thân lai lịch người lái xe Taxi) nên lấn sang phần đường bên trái dẫn đến đụng vào xe môtô mang biển kiểm soát 68T7-2507 do ông Nguyễn Văn H1 điều khiển chở phía sau anh Huỳnh Thanh N và xe môtô mang biển kiểm soát 84K5-6876 do anh Trần Văn Th điều khiển chở phía sau ông Võ Văn H cùng lưu thông theo hướng ngược lại. Hậu quả làm cho ông H1 và anh N tử vong tại hiện trường, còn anh Th và ông H bị thương tích.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông đường bộ xảy ra ngày 28/4/2018 tại ấp HP, xã TL, huyện CT, tỉnh KG, thể hiện:

- Chọn hướng Cầu cái Sắn đi khu Công nghiệp TL làm hướng chuẩn để đo các dấu vết vào mét đường bên phải.

+ Mặt đường rộng 10,6m, ở giữa có vạch sơn phân tuyến màu vàng đứt quãng, chia làm hai phần đường xe chạy riêng biệt; phần đường bên phải rộng 5,15m, phần đường bên trái rộng 5,45m.

+ Vết thắng dài 58,30m, rộng 0,45m có hướng từ Cầu Cái Sắn đi khu Công nghiệp TL, đầu vết thắng cách lề phải là 4,35m, cuối vết thắng cách lề phải là 10,20m.

+ Vết thắng dài 58,30m, rộng 0,45m, có chiều hướng từ đầu Cái Sắn đi khu Công nghiệp TL, đầu vết thắng cách lề phải là 2,90m, cuối vết thắng cách lề phải là 9,08m.

+ Xe mô tô biển kiểm soát 68T7-2507 ngã về bên phải, đầu xe quay về hướng khu Công nghiệp TL, đuôi xe quay về hướng Cầu Cái Sắn, tâm bánh trước cách lề phải 11m, tâm bánh sau cách lề phải là 10,93m.

+ Xe mô tô biển kiểm soát 84K5-6876 ngã về bên phải, đầu xe quay về hướng, Cầu Cái Sắn, đuôi xe quay về hướng khu Công nghiệp TL, tâm bánh trước cách lề phải 10,85m, tâm bánh sau cách lề phải là 11,78m.

+ Xe ô tô biển kiểm soát 51D-047.97 đậu bên phần đường bên trái đầu xe chếch 45 về lề bên phải và hướng đi Cầu Cái Sắn, đuôi xe quay chếch 45 vào trong lề trái và hướng đi khu Công nghiệp TL, trục trước bên trái cách lề phải 9,08m, trục sau bên trái cách lề phải 9,60m.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 347/KL-KTPY ngày 15 tháng 05 năm 2018 của Trung Tâm pháp y tỉnh KG kết luận: Ông Nguyễn Văn H1; sinh năm 1955, trú đường NTT, KP. 5, phường AB, TP. RG, tỉnh KG tử vong do sốc mất máu cấp đa do đa chấn thương.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 348/KL-KTPY ngày 15 tháng 05 năm 2018 của Trung Tâm pháp y tỉnh KG kết luận: Anh Huỳnh Thanh N; sinh năm 1994, trú tại TT, xã TL, quận ÔM, TP. CT tử vong do ngạt nước trên người bị đa chấn thương.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 89 ngày 11/6/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh KG kết luận: Anh Trần Văn Th; sinh năm 1987, trú tại ấp TO, xã TA, huyện CL, tỉnh TV bị thương tích như sau: Gãy đa xương cẳng tay ảnh hưởng chức năng, tỷ lệ tổn thương do thương tích gây nên là 38%.

Về vật chứng trong vụ án gồm:

- 01 (một) xe ôtô đầu kéo biển kiểm soát 51D-047.97;

- 01 xe môtô nhãn hiệu MIKADO màu đỏ-đen, biển kiểm soát 68T7-2507 (của nạn nhân ông Nguyễn Văn H1, gia đình đã nhận lại xe);

- 01 xe môtô nhãn hiệu SIRIUS màu đen bạc, biển kiểm soát 84K-6876 (của bị hại anh Trần Văn Th, anh Th đã nhận lại xe);

- 01 giấy phép lái xe hạng E,FC số 480103481223 do Sở giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 29/1/2015 cho Trần Văn T.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, Công ty Trách nhiện Hữu Hạn HQ đã hộ trợ cho gia đình nạn nhân ông Nguyễn Văn H1 và anh Huỳnh Thanh N mỗi gia đình với số tiền là 120.000.000 đồng, hỗ trợ cho anh Trần Văn Th số tiền 45.000.000 đồng, hỗ trợ cho ông Võ Văn H số tiền 8.000.000 đồng. Gia đình bị cáo T đã bồi thường cho gia đình hai nạn nhân ông Nguyễn Văn H1 và anh Huỳnh Thanh N mỗi người thêm số tiền 50.000.000 đồng. Phía bị hại cũng như gia đình người bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xém xét.

Về biện pháp tư pháp:

- Đối với 01 giấy phép lái xe hạng E,FC số 480103481223 do Sở giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 29/1/2015 cho Trần Văn T cần xử trả lại cho T là phù hợp.

- Đối với người bị hại ông Võ Văn H khi xảy ra tai nạn ông H bị thương tích nhưng thương tích nhẹ, ông H làm từ chối giám định thương tích và đã nhận tiền bồi thường nên ông H không yêu cầu gì thêm không xem xét.

- Đối với chiếc xe ôtô đầu kéo biển kiểm soát 51D-047.97 đây là tài sản của Công ty TNHH HQ do ông Dương Đức D làm chủ tịch hội đồng quản trị đứng ra đại diện cho Công ty nhận lại lại xe và ông D không yêu cầu gì thêm không xem xét.

Tại bản cáo trạng số: 58/CT- VKS-CT ngày 14/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Trần Văn T về tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm đ khoản 2 Điều 260 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CT vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo Trần Văn T phạm tội: "Vi phạm quy định về tham gia

giao thông đường bộ" và đề nghị HĐXX áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và Điều 38 BLHS, xử phạt bị cáo **Trần Văn T** từ 18 đến 24 tháng tù.

Về biện pháp tư pháp đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015 và khoản 3 Điều 106 BLTTHS năm 2015, xử trả lại cho Trần Văn T 01 giấy phép lái xe hạng E, FC số 480103481223 do Sở giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 29/1/2015 mang tên Trần Văn T.

Bị cáo và người đại diện hợp pháp cho gia đình người bị hại không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CT.

Bị cáo được nói lời nói sau cùng, bị cáo thành thật xin lỗi gia đình người bị hại, bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiền hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, thể hiện: Vào khoảng 13 giờ 15 phút, ngày 28/4/2018 Trần Văn T điều khiển xe ôtô đầu kéo mang biển kiểm soát 51D-047.97 đi từ hướng TC đi về khu Công nghiệp TL nhưng khi điều khiển xe đến đoạn Km 104+ 500 đường Võ Văn Kiệt thuộc ấp HP, xã TL, huyện CT, tỉnh KG, T cho xe lấn sang phần đường bên trái để tránh xe Taxi phía trước cùng chiều dẫn đến đụng vào xe môtô biển kiểm soát 68T7-2507 do ông Nguyễn Văn H điều khiển chở người ngồi sau tên anh Huỳnh Thanh N và xe môtô biển kiểm soát 84K5-6876 do anh Trần Văn Th điều khiển chở người ngồi sau tên ông

Võ Văn H đang điều khiển chạy ngược chiều lại. Tai nạn xảy ra làm cho ông H1 và anh N tử vong tại chỗ, còn anh Th và ông H bị thương tích. Đối chiếu tại khoản 1 Điều 9 luật Giao thông đường bộ thì "*Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ"* đồng thời căn cứ theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 260 BLHS thì *"*Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm: ….; *đ) Làm chết 02 người"* . Như vậy, việc bị cáo điều khiển xe chạy lấn sang phần đường bên trái dẫn đến không làm chủ được tay lái đụng vào 02 xe mô tô đáng chạy ngược chiều lại, làm cho ông H1 và anh N tử vong, còn anh Th và ông H thì bị thương tích đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" như đã viện dẫn nêu trên.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi đã gây ảnh hưởng đến sự an toàn của hoạt động giao thông đường bộ và gây ra hậu quả nghiêm trọng làm cho hai người chết và 02 người bị thương tích. Bản thân bị cáo nhận thức được việc điều khiển xe chạy lấn sang phần đường bên trái là vi phạm luật giao thông đường bộ. Thế nhưng do thiếu quan sát và chủ quan bị cáo đã điều khiển xe lấn sang phần đường bên trái để tránh xe Taxi chạy cùng chiều dẫn đến không làm chủ được tay láy đụng vào xe mô tô biển kiểm soát 68T7-2507 do ông H1 điều khiển chở người ngồi sau anh N và xe mô tô biển kiểm soát 84K5-6876 do anh Th điều khiển chở phía sau ông H đang lưu thông ngược chiều lại. Từ việc không chấp hành nghiêm luật giao thông đường bộ của bị cáo đã gây ra hậu quả nghiêm trọng làm cho ông H1, anh N chết và ông H bị thương tích, anh Th người bị thương tật đến 38%. Nếu bị cáo chấp hành nghiêm luật giao thông đường bộ khi tham gia giao thông thì hôm nay không phải chịu sự nghiêm trị của pháp luật.

Với hành vi phạm tội nêu trên, HĐXX cần xem xét để có một mức án tương xứng để răn đe, giáo dục bị cáo để nhằm góp phần giảm đi tình hình tại nạn giao thông xảy ra trên địa bàn huyện Châu Thành nói chung và địa bàn nơi xảy ra vụ án nói riêng.

[3] Xét về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân bị cáo tốt không có tiền án, tiền sự; sau khi gây ra tai nạn bị cáo đã ra đầu thú trước pháp luật và đã tích cực vận động chủ xe cùng gia đình khắc phục hậu quả cho bị hại và gia đình người bị hại, đồng thời tại phiên tòa người đại diện hợp pháp cho gia đình người bị hại cũng tha thiết xin HĐXX xem xét giảm nhẹ

hình phạt cho bị cáo. Do đó, cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015 là phù hợp. Do bị cáo có 02 tình tiết giảm được quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS nên HĐXX sẽ áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 BLHS chuyển sang khung hình phạt liền kệ nhẹ hơn của điều luật cho bị cáo khi lượng hình là có căn cứ pháp luật.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc định tội danh cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ pháp luật. Tuy nhiên, nhận thấy tại phiên tòa người đại diện hợp pháp cho gia đình người bị hại tha thiết xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, hoàn cảnh gia đình bị cáo hiện khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo cũng đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải nên cần xem xét giảm thêm 01 phần hình phạt cho bị cáo cũng là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

5.1 Sau khi sự việc xảy ra, Công ty Trách nhiện Hữu Hạn HQ cùng với gia đình bị cáo đã tích cực khắc phục cho gia đình người bị hại ông Nguyễn Văn H1 và gia đình anh Huỳnh Thanh N mỗi gia đình với số tiền là 170.000.000 đồng, khắc phục cho người bị hại anh Trần Văn Th số tiền là 45.000.000 đồng, khắc phục cho ông Võ Văn H số tiền là 8.000.000 đồng. Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp cho gia đình người bị hại bà Phạm Thị L không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét, ngoài ra tại tòa người đại diện hợp pháp cho gia đình người bị hại bà Nguyễn Thị Đ, người bị hại ông Võ Văn H và anh Trần Văn Th vắng mặt nhưng trong hồ sơ đã thể hiện rõ bà Đ, ông H và anh Th không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét.

5.2 Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty trách nhiệm hữu hạn HQ mà người đại diện theo pháp luật ông Dương Đức D có đơn xin xét xử vắng mặt và trong đơn ông D không có yêu cầu gì nên HĐXX không xem xét.

[6] Về đánh giá vật chứng, xử lý vật chứng: Đối với 01 giấy phép lái xe hạng E, FC số 480103481223 do Sở giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 29/1/2015 cho Trần Văn T. HĐXX xét thấy cần xử trả lại cho bị cáo Thắng là phù hợp.

[7] Về án phí: Xử buộc bị cáo phải có nghĩa vụ nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và Điều 38 BLHS.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt bị cáo **Trần Văn T 01** (một) năm tù. Thời điểm chấp hành hình phạt được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án. Bị cáo được khấu trừ thời gian bị bắt tạm giữ, tạm giam trước từ ngày 29/4/2018 cho đến ngày 26/6/2018.

Về biện pháp tư pháp áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015 và Điều 106 BLTTHS năm 2015, xử trả lại cho Trần Văn T 01 giấy phép lái xe hạng E,FC số 480103481223 do Sở giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 29/1/2015 cho Trần Văn T.

Vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện CT, tỉnh KG đang quản lý theo quyết định chuyển giao vật chứng số: 33/QĐCGVC ngày 08/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CT, tỉnh KG.

Về áp phí áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Xử buộc bị cáo Trần Văn T phải nộp 200.000 đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và người đại diện hợp pháp cho gia đình người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người đại diện hợp pháp cho gia đình người bị hại, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công An huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo; bị hại; NĐDHPCGĐNBH và NLQ;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ Tọa phiên Tòa

Mai Tấn Đẩu